

Số: 2571/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/2/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp và Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *KL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Vụ Các vấn đề chung về XDPL (để t/h);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Tiến Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP

*(Kèm theo Quyết định số 2571/QĐ-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**Phần I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực
đấu giá tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp**

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A.	Thủ tục hành chính cấp Trung ương		
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Đấu giá tài sản	Bộ Tư pháp
2	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Đấu giá tài sản	Bộ Tư pháp
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Đấu giá tài sản	Bộ Tư pháp
B.	Thủ tục hành chính cấp tỉnh		
1	Cấp Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
2	Thu hồi Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
3	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
4	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
5	Đăng ký thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
6	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
7	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
8	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
9	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp

10	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
11	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
12	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp

Phần II. Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1. Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá

Trình tự thực hiện:

Người đủ tiêu chuẩn sau đây được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá:

- Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt;
- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng;
- Tốt nghiệp khóa đào tạo nghề đấu giá quy định tại Điều 11 của Luật đấu giá tài sản, trừ trường hợp được miễn đào tạo nghề đấu giá quy định tại Điều 12 của Luật đấu giá tài sản;
- Đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Cách thức thực hiện:

Người đủ tiêu chuẩn gửi một bộ hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá đến Bộ Tư pháp.

Trường hợp người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ Tư pháp thì xuất trình bản chính bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề đấu giá để đối chiếu.

Trường hợp người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá gửi hồ sơ qua đường bưu điện thì nộp bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và bản sao có chứng thực giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề đấu giá.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề đấu giá;
- Văn bản xác nhận đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá;
- Phiếu lý lịch tư pháp;
- Một ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

- Người bị từ chối cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: 800.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Người thuộc một trong những trường hợp sau đây thì không được cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá:

- Không đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của Luật đấu giá tài sản.
- Đang là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức, trừ trường hợp là công chức, viên chức được đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá để làm việc cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.

- Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật; đã bị kết án mà chưa được xóa án tích; đã bị kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các tội về tham nhũng kể cả trường hợp đã được xóa án tích.

- Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-01) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

2. Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá

Trình tự thực hiện:

Người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá bị thu hồi Chứng chỉ trong những trường hợp sau:

- Thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 15 của Luật đấu giá tài sản;

- Không hành nghề đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật đấu giá tài sản trong thời hạn 02 năm kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do vi phạm quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản;

- Thôi hành nghề theo nguyện vọng;
- Bị tuyên bố mất tích hoặc tuyên bố là đã chết.

Cách thức thực hiện:

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được thông tin về người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá thuộc trường hợp thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp nơi đặt trụ sở của tổ chức mà người đó đang hành nghề hoặc Sở Tư pháp nơi thường trú trong trường hợp người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá nhưng chưa hành nghề có trách nhiệm tiến hành xem xét, xác minh;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có căn cứ khẳng định người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá thuộc trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Sở Tư pháp có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá của người đó kèm theo giấy tờ có liên quan;

Thành phần hồ sơ:

Sở Tư pháp có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá của người thuộc trường hợp bị thu hồi kèm theo giấy tờ có liên quan

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ra quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá được gửi cho người bị thu hồi Chứng chỉ, tổ chức nơi người đó hành nghề, Sở Tư pháp đã có văn bản đề nghị. Trường hợp không đủ căn cứ thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá thì Bộ Tư pháp thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

3. Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá

Trình tự thực hiện:

- Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 của Luật đấu giá tài sản được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của Luật đấu giá tài sản và lý do thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá không còn.

- Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật đấu giá tài sản được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá sau 01 năm kể từ ngày bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

- Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm d khoản 1 Điều 16 của Luật đấu giá tài sản được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá khi có đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

- Người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá nếu bị mất Chứng chỉ hành nghề đấu giá hoặc Chứng chỉ hành nghề đấu giá bị hư hỏng không thể sử dụng được thì được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Cách thức thực hiện:

Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá gửi một bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá đến Bộ Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá của người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật đấu giá tài sản gồm:

+ Giấy đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

+ Giấy tờ chứng minh lý do thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá không còn;

+ Một ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm.

— - Hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá của người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 17 của Luật đấu giá tài sản gồm:

+ Giấy đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

+ Một ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

- Người bị từ chối cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

~~- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:~~ Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá không được cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá trong các trường hợp sau đây:

- Bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 của Luật đấu giá tài sản.

- Bị kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các tội về tham nhũng kể cả trường hợp đã được xóa án tích.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá (mẫu TP-ĐGTS-02) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Thủ tục cấp Thẻ đấu giá viên

Trình tự thực hiện:

Người có Chứng chỉ hành nghề đấu giá được Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên theo đề nghị của tổ chức đấu giá tài sản nơi người đó hành nghề.

Cách thức thực hiện:

Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác hồ sơ đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên cho đấu giá viên của tổ chức mình đến Sở Tư pháp nơi tổ chức có trụ sở.

Trường hợp Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng nộp trực tiếp thì xuất trình bản chính Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ.

Trường hợp Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác thì phải gửi bản sao có chứng thực Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ;
- 01 ảnh màu cỡ 2 cm x 3 cm (ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày nộp ảnh).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều này, Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp Thẻ đấu giá viên.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

- Thẻ đấu giá viên chỉ có giá trị khi đấu giá viên hành nghề trong tổ chức đã đề nghị cấp Thẻ.

- Người được cấp Thẻ đấu giá viên không được kiêm nhiệm hành nghề công chứng, thừa phát lại.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên (mẫu TP-ĐGTS-03) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

2. Thủ tục thu hồi Thẻ đấu giá viên

Trình tự thực hiện:

Thẻ đấu giá viên bị thu hồi khi người đó bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá theo quy định tại Điều 16 của Luật đấu giá tài sản.

Cách thức thực hiện:

Sở Tư pháp nơi đã cấp Thẻ đấu giá viên quyết định thu hồi Thẻ đấu giá viên của người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Quyết định thu hồi Thẻ đấu giá viên được gửi cho người bị thu hồi Thẻ, tổ chức nơi người đó hành nghề, Bộ Tư pháp và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Thẻ đấu giá viên không còn giá trị sử dụng kể từ thời điểm Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá

Thành phần hồ sơ: Không quy định.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Thẻ đấu giá viên.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

3. Thủ tục cấp lại Thẻ đấu giá viên

Trình tự thực hiện:

Trường hợp đấu giá viên hành nghề trong tổ chức bị mất Thẻ đấu giá viên, Thẻ đấu giá viên bị hư hỏng không thể sử dụng được thì tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng đề nghị Sở Tư pháp cấp lại Thẻ đấu giá viên.

Cách thức thực hiện:

Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác gửi hồ sơ đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên cho đấu giá viên của tổ chức mình đến Sở Tư pháp nơi tổ chức có trụ sở.

Trường hợp Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng nộp trực tiếp thì xuất trình bản chính Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ.

Trường hợp Tổ chức đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác thì phải gửi bản sao có chứng thực Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên;

- 01 ảnh màu cỡ 2 cm x 3 cm (ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày nộp ảnh).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị, Sở Tư pháp cấp lại Thẻ đấu giá viên; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại Thẻ đấu giá viên.

Phí, lệ phí : Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên (mẫu TP-DGTS-04) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.
- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

4. Thủ tục đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đáp ứng quy định tại Điều 23 của Luật đấu giá tài sản thực hiện đăng ký hoạt động đấu giá tài sản tại Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở.

Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp gửi một bộ hồ sơ đề nghị đăng ký hoạt động đấu giá tài sản đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động;
- Điều lệ của doanh nghiệp đối với công ty đấu giá hợp danh;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân, Chứng chỉ hành nghề đấu giá của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh;
- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của doanh nghiệp đấu giá tài sản, cam kết bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động đấu giá tài sản.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: 1.000.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

- Doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập, tổ chức và hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh.
- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân có chủ doanh nghiệp là đấu giá viên, đồng thời là Giám đốc doanh nghiệp; Công ty đấu giá hợp danh có ít nhất một thành viên hợp danh là đấu giá viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh là đấu giá viên;
- Doanh nghiệp đấu giá tài sản có trụ sở, cơ sở vật chất, các trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho hoạt động đấu giá tài sản.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-05) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

5. Thủ tục đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp thành doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 23 của Luật Đấu giá tài sản thực hiện đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp có trụ sở.

Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác hồ sơ đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp có trụ sở.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động.

- Điều lệ của doanh nghiệp đối với công ty đấu giá hợp danh.

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân, Chứng chỉ hành nghề đấu giá của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Không quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản (áp dụng đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 80 của Luật đấu giá tài sản) (mẫu TP-DGTS-06) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.
- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

6. Thủ tục đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp thì thành lập doanh nghiệp đấu giá tài sản mới theo quy định tại Điều 25 của Luật đấu giá tài sản tại Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp có trụ sở.

Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác hồ sơ đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp có trụ sở.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động;
- Điều lệ của doanh nghiệp đối với công ty đấu giá hợp danh;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân, Chứng chỉ hành nghề đấu giá của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh;
- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của doanh nghiệp đấu giá tài sản, cam kết bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động đấu giá tài sản.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thì hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản (áp dụng đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 80 của Luật đấu giá tài sản) (mẫu TP-ĐGTS-06) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí, lệ phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, Phí, lệ phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

7. Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi nội dung đăng ký hoạt động về tên gọi, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thì thực hiện thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản tại Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện:

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi giấy đề nghị thay đổi đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

Thành phần hồ sơ: Không quy định.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối thay đổi nội dung đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Trường hợp đã quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp nhưng sau đó phát hiện thông tin kê khai trong hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp là giả mạo thì Sở Tư pháp ra thông báo về hành vi vi phạm của doanh nghiệp và hủy bỏ những thay đổi trong nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-07) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.
- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

8. Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới các hình thức khác thì thực hiện cấp lại Giấy đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi giấy đề nghị cấp lại đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

Thành phần hồ sơ: Không quy định.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp lại Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-08) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.
- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

9. Thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản**Trình tự thực hiện:**

Chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập ở trong hoặc ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đấu giá tài sản đăng ký hoạt động. Doanh nghiệp đấu giá tài sản thực hiện đăng ký hoạt

động của chi nhánh doanh nghiệp đến Sở Tư pháp nơi đặt chi nhánh.

Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản nộp hồ sơ đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đến Sở Tư pháp nơi đặt chi nhánh.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh;
- Quyết định thành lập chi nhánh;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu

Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của Trưởng chi nhánh;

- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Doanh nghiệp đấu giá tài sản cử một đấu giá viên của doanh nghiệp làm Trưởng chi nhánh.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-09) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.

10. Thủ tục thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự và cách thức thực hiện:

- Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật đấu giá tài sản, Sở Tư pháp có văn bản yêu cầu doanh nghiệp đấu giá tài sản đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật đấu giá tài sản trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có văn bản yêu cầu; hết thời hạn nêu trên mà doanh nghiệp đấu giá tài sản vẫn không đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật đấu giá tài sản thì Sở Tư pháp ra quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp.

- Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản ngừng hoạt động 01 năm mà không thông báo với Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động, Sở Tư pháp gửi thông báo bằng văn bản và yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đến trụ sở của Sở Tư pháp để giải trình; sau 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trong thông báo mà người được yêu cầu không đến thì Sở Tư pháp ra quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp.

Thành phần hồ sơ: Không quy định.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết:

Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản ngừng hoạt động 01 năm mà không thông báo với Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động, Sở Tư pháp gửi thông báo bằng văn bản và yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đến trụ sở của Sở Tư pháp để giải trình; sau 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trong thông báo mà người được yêu cầu không đến thì Sở Tư pháp ra quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Doanh nghiệp đấu giá tài sản bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động trong các trường hợp sau đây:

- Không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật đấu giá tài sản.
- Ngừng hoạt động 01 năm mà không thông báo với Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động.
- Trường hợp khác theo quyết định của Tòa án.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.

11. Thủ tục phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến

Trình tự thực hiện:

Tổ chức đấu giá tài sản thiết lập Trang thông tin điện tử để tổ chức cuộc đấu giá dưới hình thức đấu giá trực tuyến xây dựng Đề án thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến và gửi đến Sở Tư pháp nơi tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở để thẩm định.

Cách thức thực hiện:

Tổ chức đấu giá tài sản gửi Đề án thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến đến Sở Tư pháp nơi tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở.

Thành phần hồ sơ: Đề án thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Đề án thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản, Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, phê duyệt tổ chức đấu giá tài sản đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt tổ chức đấu giá tài sản đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

a) Tổ chức đấu giá tài sản thiết lập Trang thông tin điện tử để tổ chức cuộc đấu giá dưới hình thức đấu giá trực tuyến theo quy định của Luật Đấu giá tài sản phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có hệ thống hạ tầng kỹ thuật để thực hiện đấu giá trực tuyến;
- Có đội ngũ nhân viên điều hành hệ thống kỹ thuật Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến;
- Có phương án, giải pháp kỹ thuật bảo đảm vận hành an toàn hệ thống kỹ thuật Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

b) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật để thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến phải có các chức năng tối thiểu sau đây:

- Đảm bảo tính an toàn, bảo mật về tài khoản truy cập và toàn vẹn dữ liệu, việc tham gia trả giá, giá đã trả và các thông tin về người tham gia đấu giá;
- Ghi nhận và lưu trữ tất cả mức giá được trả trong cuộc đấu giá, việc rút lại giá đã trả và những thông tin cần thiết khác trong quá trình diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến;
- Hiện thị công khai, trung thực giá trả của người tham gia đấu giá; trích xuất được lịch sử việc trả giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến;
- Hiện thị mức giá cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận 30 giây một lần để những người tham gia đấu giá có thể xem được.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.

12. Thủ tục đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Người đã hoàn thành thời gian tập sự hành nghề đấu giá theo quy định của Luật đấu giá tài sản và người không đạt yêu cầu trong kỳ kiểm tra kết quả tập sự trước thực hiện đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tại Sở Tư pháp nơi người đó có tên trong danh sách người tập sự.

Cách thức thực hiện:

Người tập sự đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác hồ sơ đến Sở Tư pháp nơi người đó có tên trong danh sách người tập sự.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá.
- Báo cáo kết quả tập sự hành nghề đấu giá.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lập danh sách người đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở và gửi Bộ Tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Danh sách người đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: 2.700.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-14).

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản.
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.
- Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3x4

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐẦU GIÁ

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tên tôi là: Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại: Email:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

(Ghi rõ từ khi tốt nghiệp phổ thông trung học)

Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm	Làm gì	Ở đâu	Ghi chú

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT
(Ghi rõ hình thức khen thưởng, kỷ luật)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi đề nghị được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Tôi xin cam đoan tuân thủ các nguyên tắc đấu giá tài sản, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đấu giá viên theo quy định của pháp luật./.

Hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá gồm có: *Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...*

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh

3x4

GIẤY ĐỀ NGHỊ**CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ****Kính gửi: Bộ Tư pháp**

Tên tôi là: Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại: Email:

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Đã được Bộ Tư pháp cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:.....

Ngày cấp:/...../.....

Lý do xin cấp lại:.....

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá cho tôi. Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong đơn này.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ ĐẤU GIÁ VIÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

~~Tên tổ chức đấu giá tài sản/Tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do~~

Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng:

Giấy đăng ký hoạt động/ Quyết định thành lập số:.....

Cấp ngày.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:.....

Đề nghị Sở Tư pháp cấp Thẻ đấu giá viên cho các đấu giá viên sau đây:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Số Chứng chỉ hành nghề đấu giá	Nơi thường trú
1				
2				
3				
4				
...				

Tỉnh (thành phố)....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ ĐẤU GIÁ VIÊN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tổ chức đấu giá tài sản/Tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do

Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng:

Giấy đăng ký hoạt động/ Quyết định thành lập số:.....

Cấp ngày.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:.....

Đề nghị Sở Tư pháp cấp lại Thẻ đấu giá viên cho:.....

Ông/Bà:.....sinh ngày...../...../.....

Số Chứng chỉ hành nghề đấu giá:.....ngày cấp.....

Đã được cấp Thẻ đấu giá viên số:.....ngày cấp:

Lý do đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên:.....

Tỉnh (thành phố)....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tôi là:..... Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại:..... Email:

Chứng minh nhân dân số/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản (tên gọi ghi bằng chữ in hoa):

.....

Tên giao dịch (nếu có):.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên tiếng Anh (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Website:.....

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân/ Thành viên hợp danh,
Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là đấu giá viên đối với công ty hợp danh:

a) Họ và tên:..... Nam/Nữ: sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....

b) Họ và tên: Nam/Nữ: sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp/...../.....

3. Danh sách đấu giá viên khác trong doanh nghiệp đấu giá tài sản (nếu có):

Stt	Họ tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

TP-ĐGTS-07

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

DOANH NGHIỆP ĐẦU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
GIÁ TÀI SẢN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tên doanh nghiệp đầu giá tài sản:

.....

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax: Email:

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

cấp ngày:/...../.....

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản
như sau:

1

2

3

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

DOANH NGHIỆP ĐẤU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
GIÁ TÀI SẢN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY ĐỀ NGHỊ

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Áp dụng đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 80 của Luật đấu giá tài sản)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Địa chỉ trụ sở:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ngày/...../.....

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Đề nghị đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản (tên gọi ghi bằng chữ in hoa):

.....

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên tiếng Anh (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: Fax: Email:

Website:

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân/ Thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là đấu giá viên đối với công ty hợp danh:

a) Họ và tên: Nam/Nữ: sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chúng chỉ hành nghề đấu giá số:.....ngày cấp...../...../

b) Họ và tên: Nam/Nữ: sinh ngày:...../...../.....

Chúng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số:.....

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Chúng chỉ hành nghề đấu giá số:.....ngày cấp/...../

3. Danh sách đấu giá viên khác trong doanh nghiệp đấu giá tài sản (nếu có):

Stt	Họ tên	Năm sinh	Chúng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ

4. Chúng tôi cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu

TP-ĐGTS-08

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP ĐẦU
GIÁ TÀI SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp

Tên doanh nghiệp đầu giá tài sản:.....

.....

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax: Email:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
cấp ngày:/...../.....

Lý do xin cấp lại:.....

.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

DOANH NGHIỆP
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH
DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tên gọi đầy đủ của doanh nghiệp đấu giá tài sản:

Địa chỉ trụ sở:

.....

Điện thoại: Fax:

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

cấp ngày:/...../.....

Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:

1. Tên của chi nhánh:

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:

.....

Điện thoại: Fax:

Website:

2. Trưởng chi nhánh:

Họ, tên (ghi bằng chữ in hoa):Nam/Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Chỗ ở hiện nay:

.....

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số: ngày cấp:...../...../.....

Thẻ đấu giá viên số:.....do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố

cấp ngày / /

Chúng tôi xin cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ
KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên tôi là:..... Nam/Nữ:

Ngày sinh:.....

Chứng minh nhân dân /Hộ chiếu/thẻ Căn cước công dân số:.....

ngày cấp:...../...../.....nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:

Điện thoại:..... Email:

Tôi đã hoàn thành thời gian và nghĩa vụ của người tập sự tại

Địa chỉ trụ sở:

Họ tên đấu giá viên hướng dẫn tập sự:.....

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp/...../.....

Thẻ đấu giá viên số:.....do Sở Tư pháp tỉnh/thành phố

cấp ngày/...../

Thời gian tập sự bắt đầu từ ngày..... /..... /.....và kết thúc vào ngày...../ /.....

Tôi xin cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của thí sinh tham dự kiểm tra.

Xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản
(xác nhận các thông tin người tập sự
cung cấp, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu
của tổ chức)

(Tỉnh, thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(ký và ghi rõ họ tên)